

# Trường Tiểu Học J. F. Smith

## Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học

### Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2017 – 18

#### Công bố Trong Năm 2018 – 19

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, mọi trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (School Accountability Report Card – SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ Kiểm soát Địa phương (Local Control Funding Formula – LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (Local Educational Agencies – LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (Local Control and Accountability Plan – LCAP) mô tả phương thức các trường dự định sẽ đạt được các mục tiêu hàng năm cụ thể của trường cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu SARC, xem Trang Mạng về SARC thuộc Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại <http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem Trang Mạng về LCFF của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

#### **DataQuest**

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên trang Mạng DataQuest của CDE tại <http://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

#### **Truy cập Internet**

Truy cập Internet sẵn có tại các thư viện công cộng và các địa điểm khác mở cửa cho công chúng (ví dụ: Thư viện Tiểu bang California). Truy cập Internet tại thư viện và nơi công cộng thường được cung cấp theo quy tắc người tới trước dùng trước. Những hạn chế về sử dụng khác có thể bao gồm giờ hoạt động, khoảng thời gian có thể dùng trạm máy (phụ thuộc vào tình trạng sẵn có), loại chương trình phần mềm sẵn có trên trạm máy, và khả năng in tài liệu.

## **Giới thiệu về Trường**

#### **Thông tin Liên hệ (Năm học 2018 – 19)**

<b>Thông tin Liên hệ của Nhà trường</b>	
<b>Tên Trường</b>	Trường Tiểu Học J. F. Smith
<b>Đường</b>	2220 Woodbury Lane
<b>Thành phố, Tiểu</b>	San Jose CA, 95121
<b>Số điện</b>	(408) 532-2150
<b>Hiệu trưởng</b>	Roberta A. Ortega
<b>Địa chỉ E-</b>	rortega@eesd.org
<b>Web Site</b>	<a href="http://jfsmith.eesd.org/">http://jfsmith.eesd.org/</a>
<b>Mã Học khu của</b>	43-69435-6117956

<b>Thông tin Liên hệ của Học khu</b>	
<b>Tên Học khu</b>	Học Khu Tiểu Học Evergreen
<b>Số điện</b>	(408) 270-6800
<b>Giám đốc Học khu</b>	Bob Nuñez
<b>Địa chỉ E-</b>	bnunez@eesd.org
<b>Web Site</b>	www.eesd.org

## Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2018 – 19)

### Thông Điệp của Hiệu Trưởng

Trường Tiểu Học James F. Smith (JFS) là trường thứ 17 hoạt động trong Học Khu Evergreen. Trường nằm ở đồi thấp phía Đông của Dãy Hamilton. JFS, như thường được gọi, đã bắt đầu đi vào hoạt động từ mùa thu năm 2000 với 190 học sinh và 9 giáo viên. Số lượng học sinh ghi danh của chúng tôi đã tăng lên khoảng 650 người và số lượng nhân viên là 25 người. Chương trình giảng dạy của chúng tôi dựa trên Tiêu Chuẩn Thành Tích California. Các giáo viên của JFS cam kết cung cấp chương trình học cân bằng kết hợp giữa công nghệ và những chiến lược giảng dạy dựa trên nghiên cứu mới nhất. Họ chịu trách nhiệm cho việc phát triển chuyên môn của bản thân và đào tạo cho đồng nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn của họ. Các giáo viên JFS có vai trò lãnh đạo ở cấp trường và cấp học khu.

### Tuyên Bố Sứ Mệnh

Sứ mệnh của Trường Tiểu Học James Franklin Smith được thể hiện trong khẩu hiệu của trường chúng tôi: "Học Tập Hôm Nay, Lãnh Đạo Ngày Mai". Chúng tôi cố gắng phát triển các năng lực trí tuệ, thể chất và tinh cảm của mỗi học sinh thông qua việc cung cấp nền tảng vững chắc về phát triển học tập và xã hội-tinh cảm. Niềm tin của chúng tôi đó là tất cả học sinh đều cần phải có khả năng tư duy biện luận và thích nghi với sự thay đổi của Thế Kỷ 21. Học sinh có các kỹ năng về chất lọc, xử lý và sử dụng thông tin để đưa ra những quyết định hiệu quả cũng như hợp tác và giao tiếp với người khác. tại JFS, học sinh xây dựng lòng tự trọng bằng cách tham gia vào cộng đồng trường học trân trọng sự đa dạng, sáng tạo cũng như tạo điều kiện cho việc phát triển sự hợp tác chung và lòng khoan dung. Học sinh sẽ được học tập trong môi trường truyền thống nhưng tiến bộ với những chiến lược giảng dạy sáng tạo. Học sinh của chúng tôi sẽ hiểu được ảnh hưởng của công nghệ tới xã hội và cuộc sống hàng ngày. Học sinh sẽ tích cực tham gia vào việc học của mình nhờ được cung cấp những cơ hội sáng tạo, xây dựng và khám phá. Sau cùng, học sinh sẽ cống hiến những tài năng và kỹ năng của mình cho cộng đồng địa phương cũng như toàn cầu với tư cách là một thành viên có ích của xã hội. Giáo viên sẽ chịu trách nhiệm hướng dẫn quy trình học tập, đặt mục tiêu và triển khai các tiêu chuẩn giảng dạy mà học khu và tiểu bang yêu cầu. Học sinh sẽ học cách đưa ra những lựa chọn tốt và xây dựng lối sống với lối tư duy và sức khỏe lành mạnh. Học sinh sẽ phát triển kỹ năng lãnh đạo để hoàn thành mục tiêu của mình.

### Mô Tả Sơ Lược về Nhà Trường & Cộng Đồng

Học khu Evergreen nằm tại thành phố San Jose gồm 15 trường tiểu học và ba trường phổ thông cơ sở. Từng là một thành phố nông nghiệp nhỏ, San Jose trở thành thời nam châm thu hút những cư dân mới đến ngoại ô những năm 1960 và 1990, hiện tại San Jose là thành phố lớn thứ ba của California. Thành phố nằm tại Santa Clara County hay còn được biết đến với cái tên Silicon Valley, với hơn 1 triệu dân. Học khu Evergreen nằm ở phía đông nam của thung lũng và JFSmith nằm trong khu vực được gọi là Silver Creek. JFSmith cung cấp một môi trường học tập an toàn, nuôi dưỡng và định hướng gia đình giúp học sinh học tập, lớn lên và phát triển trí tuệ. Chúng tôi có rất nhiều chương trình sau giờ học: học thêm, giải trí và tăng cường kỹ năng. Chúng tôi có quan hệ với nhiều đối tác, đơn vị, tổ chức: YMCA, PeaceMaker, YWCA, Starting Arts, Math Olympiad, Allstars United, Boy and Girl Scouts, Camp Galileo và có những hoạt động thú vị khác cho học sinh.

**Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2017 – 18)**

<b>Cấp Lớp</b>	<b>Số Học sinh</b>
Mẫu giáo	92
Lớp 1	75
Lớp 2	95
Lớp 3	94
Lớp 4	102
Lớp 5	97
Lớp 6	128
<b>Tổng Ghi danh</b>	<b>683</b>

**Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2017 – 18)**

<b>Nhóm Học sinh</b>	<b>Phần trăm trong Tổng Ghi danh</b>
Người Da Đen hoặc Người Mỹ	0.7
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người	0.0
Người gốc Châu Á	76.0
Người Phi Luật Tân	4.2
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La	5.4
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo	0.1
Người Da trắng	8.1
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã	10.5
Người học tiếng Anh	18.4
Học sinh Khuyết tật	8.1
Thanh thiếu niên Được Chăm sóc	0.0

## A. Điều kiện Học tập

### Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

### Bảng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường			Học khu
	2016 – 17	2017 – 18	2018 – 19	2018 – 19
<b>Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận</b>	28	27	25	483
<b>Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận</b>	0	0	0	3
<b>Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy</b>	0	0	0	0

### Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chỉ báo	2016 – 17	2017 – 18	2018 – 19
<b>Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho</b>	0	0	0
<b>Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái</b>	0	0	0
<b>Các Vị trí Giáo viên Còn Trống</b>	0	0	0

Ghi chú: “Phân công trái phép” nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

\* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

**Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2018 – 19)**

**Tháng, năm thu thập dữ liệu:** Tháng 4 năm 2016

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, Học Khu Evergreen đã tổ chức một buổi Điều Trần Công Khai và quyết định mỗi trường trong học khu có đầy đủ sách giáo khoa có chất lượng tốt cũng như tài liệu giảng dạy theo đúng thỏa thuận của Williams với Tiểu Bang California.

Tất cả học sinh, bao gồm cả những Người Học Tiếng Anh sẽ được cung cấp riêng sách giáo khoa hoặc tài liệu hướng dẫn theo đúng tiêu chuẩn hoặc cả hai đối với các môn học chính để sử dụng trên lớp và mang về nhà. Toàn bộ sách giáo khoa và tài liệu hướng dẫn được sử dụng trong học khu phải tuân thủ Khung và Tiêu Chuẩn về Nội Dung của Tiểu Bang California với sự phê duyệt cuối cùng của Hội Đồng Quản Trị. Sách giáo khoa và các tài liệu bổ sung sẽ được sử dụng theo chu kỳ của Bộ Giáo Dục California. Bảng thể hiện thông tin được thu thập vào tháng 9 năm 2018 về chất lượng, tình hiện thời và sẵn có của sách giáo khoa theo tiêu chuẩn và các tài liệu hướng dẫn khác được sử dụng trong nhà trường. Học khu không sử dụng sách giáo khoa chính thức dành cho môn Sức Khỏe hoặc Nghệ Thuật Tạo Hình và Biểu Diễn.

Hội Đồng Giáo Dục Bang California đã thông qua các chương trình khoa học trong buổi họp công cộng Tháng 11 năm 2018. Evergreen sẽ kiểm tra các tài liệu trong năm 2019 để xác định các bước tiếp theo. Hội Đồng Giáo Dục Bang California đã thông qua các tài liệu Khoa Học Xã Hội trong buổi họp công cộng của Hội Đồng vào Tháng 11 năm 2017, theo Khuôn Khổ California mới. Các tiêu chuẩn Khoa Học Xã Hội của California vẫn sẽ được giữ nguyên.

Theo Luật Giáo Dục California (EC) Mục 60210, một học khu có thể sử dụng các tài liệu hướng dẫn không được SBE thông qua, miễn sao tài liệu ấy tuân thủ theo các tiêu chuẩn của bang, và đa số những người tham gia quá trình kiểm tra do học khu thực hiện là các giáo viên, những người được giao bộ môn hoặc khối lớp của tài liệu mà đang được kiểm tra.

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/ Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
<b>Độc/Văn Chương</b>	Được thông qua vào ngày 14/4/2016 (Lớp 5): CA Wonders McGraw Hill, Được thông qua vào năm 2016 (Lớp 6-8) Springboard Collegeboard	Có	0.0%
<b>Toán</b>	Được thông qua vào ngày 16/4/2015 (Lớp 3): Engage NY Được thông qua vào ngày 16/4/2015 (Lớp 4-5): Bridges Mathematics Được thông qua vào ngày 16/4/2015 (Lớp 6-8): College Preparatory Mathematics, Math Vision Project	Có	0.0%
<b>Khoa học</b>	Đã được chấp thuận vào năm 2007 (Lớp mẫu giáo): Pearson Scott Foresman Đã được chấp thuận vào năm 2007 (Lớp 1-5): MacMillan/McGraw Hill Đã được chấp thuận vào năm 2007 (Lớp 6-8): Holt, Rhinehart, Winston	Có	0.0%
<b>Lịch Sử – Khoa Học Xã Hội</b>	Đã được chấp thuận vào năm 2006: (Mẫu giáo): Pearson Scott Foresman Đã được chấp thuận vào năm 2006: (Lớp 1-6): Houghton Mifflin	Không	0.0%

## Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến (Năm Gần nhất)

### Các Cơ Sở của Nhà Trường

Trường Tiểu Học James F. Smith được xây dựng chính thức vào năm 2000, hiện có 31 phòng học cố định, một phòng YMCA, một phòng hội thảo, một phòng máy tính, một thư viện, một quán ăn tự phục vụ/phòng đa năng, một phòng nhân viên, hai phòng làm việc và hai sân chơi. Năm 2006, học khu đã thông qua sáng kiến trái phiếu dành cho cơ sở vật chất, cho phép hoạt động hiện đại hóa trong tương lai ở tất cả các nơi trong trường. Biểu đồ thể hiện kết quả kiểm tra mới nhất các cơ sở vật chất của trường. Biểu đồ thể hiện kết quả kiểm tra mới nhất các cơ sở.

### Quy Trình Vệ Sinh:

Trường Tiểu Học James F. Smith cung cấp môi trường an toàn và sạch sẽ cho học sinh, nhân viên và tình nguyện viên. Học khu đã áp dụng các tiêu chuẩn vệ sinh cho tất cả các trường học trong học khu. Các hoạt động vệ sinh cơ bản được thực hiện hàng ngày trong suốt năm học, tập trung vào các phòng học và nhà vệ sinh. Học sinh và nhân viên cùng cố gắng giữ cho khuôn viên nhà trường luôn sạch sẽ và không có rác. Hàng ngày hiệu trưởng làm việc với nhân viên trông coi của nhà trường để xây dựng các lịch vệ sinh nhằm đảm bảo một môi trường học tập sạch sẽ, an toàn và thiết thực.

### Bảo Dưỡng & Sửa Chữa:

Nhân viên trông coi của Trường Tiểu Học James F. Smith thường xuyên thực hiện chương trình bảo dưỡng có kế hoạch với các chức năng bảo dưỡng lớn trong các kỳ nghỉ. Bên cạnh đó, học khu còn sử dụng chương trình bảo dưỡng có kế hoạch nhằm đảm bảo sân trường và cơ sở vật chất luôn trong tình trạng được sửa chữa tốt nhất.

Học khu cũng sử dụng quy trình yêu cầu công việc khi phát sinh vấn đề cần quan tâm ngay lập tức. Các hoạt động sửa chữa khẩn cấp được ưu tiên hàng đầu; các yêu cầu sửa chữa được hoàn tất một cách có hiệu quả và theo thứ tự nhận được các yêu cầu đó.

### Ngân Sách Bảo Dưỡng Trì Hoãn:

Chương Trình Bảo Dưỡng Trì Hoãn Trường Học Tiểu Bang cung cấp quỹ theo tiểu bang trên cơ sở cân nhắc chi phí để giúp các học khu với các khoản chi tiêu dành cho việc sửa chữa hoặc thay thế lớn các thành phần hiện có trong tòa nhà của nhà trường. Thông thường, hoạt động sửa chữa và thay thế này bao gồm mái nhà, hệ thống đường ống nước, hệ thống sưởi, điều hòa nhiệt độ, hệ thống điện, sơn nội thất hoặc ngoại thất và hệ thống sàn. Trong Đạo Luật Ngân Sách hồi tháng 7 năm 2009, Cơ Quan Lập Pháp Tiểu Bang đã cho các học khu có quyền sử dụng linh hoạt các quỹ này để đáp ứng các nhu cầu chung về ngân quỹ. Với nỗ lực giảm bớt ảnh hưởng của việc giảm ngân sách của tiểu bang, Học Khu Evergreen đã tận dụng sự linh hoạt này. Học khu sẽ sử dụng nguồn quỹ từ trái phiếu và các nguồn thích hợp khác để đảm bảo các cơ sở luôn trong tình trạng tốt, sạch sẽ và an toàn.

## Tình trạng Sửa chữa cho Trường học (Năm Gần nhất)

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) **được thu thập gần đây nhất** để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Đánh giá tổng quát

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học (Năm Gần nhất) Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng 12/2018		
Hệ Thống Được Kiểm Tra	Tình trạng Sửa chữa	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
<b>Hệ thống:</b> Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cống rãnh	Tốt	
<b>Bên trong:</b> Các Bề Mặt Bên trong	Tốt	
<b>Sự Sạch Sẽ:</b> Sự Sạch Sẽ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt	Tốt	
<b>Điện:</b> Điện	Tốt	
<b>Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy:</b> Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy	Tốt	

**Tình trạng Sửa chữa cho Trường học (Năm Gần nhất)**  
**Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng 12/2018**

<b>Hệ Thống Được Kiểm Tra</b>	<b>Tình trạng Sửa chữa</b>	<b>Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện</b>
<b>Sự An Toàn:</b> An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	Tốt	
<b>Cấu Trúc:</b> Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	Tốt	
<b>Bên Ngoài:</b> Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào	Tốt	

**Đánh Giá Tổng quát dành cho Cơ Sở**

<b>Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Tháng 12/2018</b>	
<b>Đánh giá Tổng quát</b>	<b>Tốt</b>



## B. Kết Quả Học Tập của Học Sinh

### Ưu tiên của Tiểu bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Đọc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng hoặc Vượt Qua Các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)					
	Trường		Học khu		Tiểu bang	
	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18
<b>Văn Chương Anh Ngữ/Đọc Viết (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)</b>	83.0	83.0	63.0	65.0	48.0	50.0
<b>Toán (lớp 3 đến lớp 8 và lớp 11)</b>	79.0	80.0	60.0	61.0	37.0	38.0

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2017 – 18)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Học sinh Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
<b>Tất cả Học sinh</b>	424	420	99.06	82.62
<b>Nam</b>	220	218	99.09	79.36
<b>Nữ</b>	204	202	99.02	86.14
<b>Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi</b>	--	--	--	--
<b>Người gốc Châu Á</b>	328	326	99.39	86.20
<b>Người Phi Luật Tân</b>	14	14	100.00	71.43
<b>Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh</b>	21	21	100.00	57.14
<b>Người Hawai hoặc Người Các Đảo Thái</b>	--	--	--	--
<b>Người Da trắng</b>	31	31	100.00	74.19
<b>Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng tộc</b>	19	19	100.00	78.95
<b>Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó</b>	47	46	97.87	69.57
<b>Người học tiếng Anh</b>	148	146	98.65	78.08
<b>Học sinh Khuyết tật</b>	40	40	100.00	45.00

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA bao gồm Thảm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thảm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thảm định.

Ghi chú: Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2017 – 18)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	424	423	99.76	80.14
Nam	220	219	99.55	82.65
Nữ	204	204	100	77.45
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	--	--	--	--
Người gốc Châu Á	328	328	100	84.76
Người Phi Luật Tân	14	14	100	64.29
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	21	21	100	47.62
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái	--	--	--	--
Người Da trắng	31	31	100	77.42
Người mang Hai hoặc Nhiều Chứng tộc	19	19	100	57.89
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó	47	47	100	59.57
Người học tiếng Anh	148	148	100	75
Học sinh Khuyết tật	40	40	100	52.5

Ghi chú: Kết quả kỳ thi môn toán bao gồm Thảm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thảm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thảm định.

Ghi chú: Hai dấu gạch ngang (--) xuất hiện trong bảng khi số học sinh là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Số học sinh đi thi bao gồm tất cả các học sinh tham gia kỳ thi bất kể có nhận được điểm số hay không; tuy nhiên số học sinh đi thi không phải là số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích. Chỉ các học sinh có điểm số được dùng để tính phần trăm cấp thành tích.

### Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 5, 8 và 10

Môn học	Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi					
	Trường		Học khu		Tiểu bang	
	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18	2016 – 17	2017 – 18
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và	Không có	Không có	Không có	Không có	Không có	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có sẵn dữ liệu 2016 – 17. và 2017 – 18. Sở Giáo Dục California đang phát triển một thảm định khoa học mới dựa trên Tiêu chuẩn Khoa học Thế hệ Mới cho Trường Công California (CA NGSS). Kiểm tra Khoa học California (CAST) mới được thí điểm vào mùa xuân năm 2017 và thi thật vào mùa xuân năm 2018. CAST sẽ được quản lý hoạt động trong suốt năm học 2018 – 19. CAA cho môn Khoa học sẽ được thí điểm trong hai năm (tức là 2016 – 17 và 2017 – 18); còn CAA cho môn Khoa học sẽ được triển khai thi vào năm 2018 – 19.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi khoa học bao gồm CAST và CAA cho môn Khoa học. “Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua” được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của CAST cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA cho môn Khoa học chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thảm định.

**Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2017 – 18)****Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2017 – 18)**

<b>Tiêu chuẩn Đo lường</b>	<b>Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)</b>
<b>Số Học Sinh Tham Gia CTE</b>	
<b>Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học</b>	
<b>Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các</b>	

**Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)**

<b>Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU</b>	<b>Phần trăm</b>
<b>Các Học sinh Năm học 2017 – 18 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để Vào</b>	0.0
<b>Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2016 – 17 Đã Hoàn thành Tất cả Các Khóa học</b>	

## Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

### Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2017 – 18)

Cấp Lớp	Phần Trăm Học Sinh Đáp Ứng Tiêu Chuẩn Sức Khỏe		
	Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn	Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn	Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn
5	16.5	27.8	34.0

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

## C. Tham Gia

### Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

- Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

### Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2018 – 19)

Trường James F. Smith đã phát triển một Hiệp Hội Phụ Huynh Học Sinh lớn mạnh luôn hỗ trợ cho chương trình của toàn trường. Hội Đồng Trường Học của chúng tôi, bao gồm phụ huynh và giáo viên, nhóm họp 2 tháng 1 lần để theo dõi môi trường học tập. Hội Đồng Cố Vấn Tiếng Anh (ELAC) của chúng tôi tạo điều kiện cho phụ huynh tham gia giám sát những dịch vụ dành cho người học ngôn ngữ thứ hai. Nhiều phụ huynh rất sẵn lòng hỗ trợ, ví dụ như đảm nhiệm vai trò trợ lý lớp học hoặc người đi kèm trong các buổi trải nghiệm thực tế và hoạt động trường học. Ngoài ra, trong chương trình Arts Attack, các tình nguyện viên phụ huynh sẽ tới lớp 1 lần mỗi tháng để xây dựng các dự án nghệ thuật hỗ trợ cho chương trình giảng dạy của chúng tôi. PTA hỗ trợ Starting Arts và Math Olimpiad cũng như lên kế hoạch tổ chức các sự kiện xã hội cho toàn trường như Carnival, Đi Bộ Tới Trường, Đêm Bingo, Dã Ngoại Gia Đình và nhiều sự kiện khác. Vào đầu năm, PTA tổ chức bữa sáng chào đón phụ huynh của trường trong ngày khai giảng để mời phụ huynh tham gia hỗ trợ cho JFS. Ngoài ra còn có sự kiện quyên góp cho mỗi lớp học hàng năm. Ủy ban phụ huynh được thành lập trong năm học khi cần. Hãy liên lạc với PTA tại [jfspta.org](http://jfspta.org), hoặc xem tin tức trang web của PTA tại [eesd.org/JFS](http://eesd.org/JFS)

## Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

### Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2014 –	2015 – 16	2016 – 17	2014 –	2015 – 16	2016 –	2014 – 15	2015 –	2016 – 17
<b>Tỷ Lệ Bỏ Học</b>							10.7	9.7	9.1
<b>Tỷ Lệ Tốt</b>							82.3	83.8	82.7

Để xem công thức tính toán tỷ lệ đoàn hệ được điều chỉnh cho năm 2016 – 17, hãy xem tài liệu Các Định Nghĩa Trong Thành Phần Dữ Liệu Năm 2017 – 18 trên trang mạng của SARC tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.

### Hoàn Thành Các Yêu Cầu Tốt Nghiệp Trung Học – Khóa Tốt nghiệp năm 2017 (Tỷ Lệ Một Năm)

Học sinh	Khóa Tốt nghiệp Năm 2017		
	Trường	Học khu	Tiểu bang

## Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

### Đình Chỉ và Đuổi Học

Tỷ lệ	Trường			Học khu			Tiểu bang		
	2015 –	2016 –	2017 –	2015 –	2016 –	2017 –	2015 –	2016 –	2017 –
Đình chỉ	0.0	0.4	0.1	0.5	0.4	0.7	3.7	3.7	3.5
Đuổi học	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1	0.1

### Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2018 – 19)

Sự an toàn của học sinh và nhân viên là mối quan tâm chính của Trường Tiểu Học James F. Smith. Học sinh được các giáo viên và quản lý viên giám sát trước giờ học, trong giờ giải lao và sau giờ học. Bữa trưa được giám sát bởi những người có nhiệm vụ vào buổi trưa. Toàn bộ khách đến thăm trường đều phải đăng ký ở văn phòng chính và đeo thẻ khách trong suốt thời gian ở tại khuôn viên trường. Chúng tôi cũng lắp camera an ninh ở những vị trí chiến lược, với màn hình giám sát trong văn phòng trường. Ngoài ra còn có khu vực dành riêng cho phụ huynh đưa và đón con ở phía trước và bên cạnh trường.

Chương Trình An Toàn Học Đường được xem xét và cập nhật gần đây nhất vào tháng 12/2018 bởi Hội Đồng Trường Học và Nhóm Đối Phó với Trường Hợp Khẩn Cấp. Bất kỳ sửa đổi nào trong chương trình đều được lập tức thông báo cho nhân viên phụ trách và cho Nhóm Đối Phó với Trường Hợp Khẩn Cấp (ERT). Chương Trình An Toàn Học Đường sẽ được xem xét lại vào mùa đông này, và sửa đổi theo nhu cầu vào 15/2/2019. Bất kỳ thay đổi và/hoặc sửa đổi nào trong chương trình sẽ được duyệt bởi ủy ban an toàn và thông báo ERT.

Các yếu tố chính của Kế Hoạch An Toàn bao gồm:

- Quy tắc & thủ tục của nhà trường
  - Chính sách về quấy rối tình dục
  - Tình trạng hiện tại của tội phạm học đường
  - Thông báo cho giáo viên
  - Thủ tục về báo cáo lạm dụng trẻ em
  - Quy tắc về trang phục toàn trường
  - Các chính sách liên quan đến đình chỉ/trục xuất
  - Thủ tục ứng phó với thảm họa/các diễn tập định kỳ & diễn tập trường hợp khẩn cấp
- 
- Vào & ra an toàn của học sinh, phụ huynh & nhân viên nhà trường

### An Toàn Giao Thông

JFSmith tuân thủ các luật lệ, quy tắc và quy định liên quan đến các tiêu chuẩn về nguyên vật liệu nguy hiểm và động đất tại tiểu bang. Chương trình sẵn sàng ứng phó thảm họa của nhà trường bao gồm các bước nhằm đảm bảo an toàn cho học sinh và nhân viên trong thảm họa. Các hoạt động huấn luyện liên quan đến hỏa hoạn, thảm họa và đóng cửa nhà trường được tiến hành luân phiên trong cả năm.

## D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

### Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bò Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2015 – 16			Sĩ số Trung bình Trong lớp	2016 – 17			Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017 – 18			
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số Lớp			Số Lớp	Số Lớp	Số Lớp					
		1 – 20	21 – 32						33+	1 – 20	21 – 32	33+
Mẫu giáo	24		4		23		4		23		4	
1	24		3		25		3		25		3	
2	24		4		25		4		24		4	
3	23		5		25		4		24		4	
4	31		4		30		3		34			3
5	30		4		32		4		32		2	1
6	31		4		29		4		32		4	
Các Lớp Khác												

Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

\*\* Mục "Các lớp khác" dành cho lớp đa cấp.



**Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bô Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)**

Môn học	2015 – 16			Sĩ số Trung bình Trong lớp	2016 – 17			Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017 – 18				
	Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp			Số lớp				Sĩ số Trung bình Trong lớp	Số lớp			
		1 – 22	23 – 32		33+	1 – 22	23 – 32			33+	1 – 22	23 – 32	33+
Tiếng Anh													
Toán													
Khoa học													
Khoa học Xã hội													

Ghi chú: Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

**Cổ Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2017 – 18)**

<b>Chức Danh</b>	<b>Số FTE Được phân cho Trường</b>	<b>Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cổ Vấn Học Tập</b>
<b>Cổ Vấn Học Tập</b>		
<b>Cổ Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề</b>	.05	Không có thông tin
<b>Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)</b>	.03	Không có thông tin
<b>Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán</b>	.81	Không có thông tin
<b>Nhà Tâm Lý Học</b>	.42	Không có thông tin
<b>Nhân Viên Xã Hội</b>	.11	Không có thông tin
<b>Y Tá</b>	.17	Không có thông tin
<b>Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác</b>	.77	Không có thông tin
<b>Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)</b>	1	Không có thông tin
<b>Các Chức Danh Khác</b>	as needed	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

\* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

**Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2016 – 17)**

Lớp	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh			Lương Trung bình Của Giáo Viên
	Tổng	Bổ Sung/ Giới Hạn	Cơ Bản/ Không Giới Hạn	
<b>Địa Điểm Trường</b>	\$6,049	\$200	\$5,849	\$99,684
<b>Học Khu</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	\$9,818	\$95,035
<b>Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	-50.7	4.8
<b>Tiểu Bang</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	\$7,125	\$80,910
<b>Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:</b>	Không có thông tin	Không có thông tin	-19.7	20.8

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Sở Giáo dục California đã ban hành hướng dẫn cho LEA vào ngày 1 tháng Tám năm 2018, liên quan đến cách tính chi phí cho mỗi học sinh cấp trường sẽ được báo cáo trong phiếu báo cáo 2018 – 19.

**Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2017 – 18)**

Ngoài ngân sách chung của tiểu bang, tất cả các trường trong Học Khu Evergreen còn nhận được ngân sách có mục đích cụ thể của tiểu bang và liên bang dành cho các chương trình hỗ trợ dưới đây:

- Quỹ LCAP hoặc Quỹ Bổ Sung
- Tiêu Đề I, Trợ Giúp Mục Tiêu (cho những trường này: LeyVa, Dove Hill, Holly Oak, Katherine Smith, Montgomery, và O.B. Whaley)
- Tiêu Đề II, Phát Triển Nhân Viên
- Tiêu Đề III, Trình Độ Thông Thạo Tiếng Anh Hạn Chế

**Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2016 – 17)**

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
<b>Lương Khởi Điểm của Giáo Viên</b>	\$55,731	\$50,084
<b>Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên</b>	\$90,182	\$80,256
<b>Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên</b>	\$104,376	\$100,154
<b>Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Tiểu Học)</b>	\$138,740	\$125,899
<b>Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Trung Học Cơ Sở)</b>	\$141,310	\$130,255
<b>Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Trung Học)</b>	\$0	\$128,660
<b>Mức Lương của Giám Đốc Học Khu</b>	\$191,425	\$222,447
<b>Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên</b>	43.0	37.0
<b>Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên Hành Chính</b>	5.0	5.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Mạng về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

**Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2017 – 18)**

<b>Môn học</b>	<b>Số Các Khóa Học AP được Cung</b>	<b>Phần Trăm Học Sinh Tham Gia các</b>
<b>Khoa Học Máy Tính</b>	0	Không có thông tin
<b>Tiếng Anh</b>	0	Không có thông tin
<b>Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn</b>	0	Không có thông tin
<b>Ngoại ngữ</b>	0	Không có thông tin
<b>Toán</b>	0	Không có thông tin
<b>Khoa học</b>	0	Không có thông tin
<b>Khoa học Xã hội</b>	0	Không có thông tin
<b>Tất Cả Các Khóa Học</b>	0	.0

Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

\* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

## **Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)**

Tất Cả Các Năm: Học Khu Evergreen cung cấp các hội thảo tập trung về các chiến lược cho ELL, giảng dạy theo văn hóa và tích hợp với công nghệ, là những gì đang diễn ra. Thứ Năm thứ hai và thứ tư của mỗi tháng là ngày tan học sớm để dành cho các buổi đào tạo tại chức của trường và học khu. Tất cả các buổi chiều Thứ Tư được dành cho hợp tác cấp lớp và các chương trình phát triển nhân viên chuyên môn bộ môn khác nhau.

2016-17 Nhân viên tham dự nghi thức Instructional Rounds để rèn dũa kỹ năng khai thác những phương pháp giảng dạy và kế hoạch tốt nhất của các đồng nghiệp nhiều kinh nghiệm của họ. Thời gian hợp tác cho phép chuyển tiếp cấp lớp và chia sẻ dữ liệu của học sinh thu thập từ câu hỏi khảo sát và phát triển các bằng chứng được dùng để hướng dẫn thay đổi cách giảng dạy và các phương thức.

2017-18 Nhân viên phát triển và rèn dũa công việc của họ ở Cộng Đồng Học Tập Chuyên Môn cấp lớp, dựa trên kiến thức Instructional Rounds và nghiên cứu môn học của họ. Các giáo viên nghiên cứu chuyên sâu về Tiêu Chuẩn Khoa Học Thế Hệ Mới và đón những tiêu chuẩn khớp với tài liệu và nhu cầu của môn học. Các chuyên gia thực hiện những buổi đào tạo tại chức để hướng dẫn làm theo thang dựa trên tiêu chuẩn.

2018-19 Chúng tôi sẽ tiếp tục tập trung vào Cộng Đồng Học Tập Chuyên Môn, nơi giáo viên có thể phân tích bài tập của học sinh và hợp tác Thiết Kế Tiết Học để đáp ứng nhu cầu của học sinh. Các giáo viên sẽ được cho thời gian để quan sát, hợp tác và thảo luận phương pháp giảng dạy và bài tập của học sinh với sự trợ giúp và hỗ trợ của hiệu trưởng cùng các đồng nghiệp chuyên gia. Ngoài ra, chúng tôi còn có kế hoạch chiến lược về tích hợp các tiêu chuẩn máy vi tính thông qua giải mã và robot tiến bộ. Năm nay, ngân sách của chúng tôi hỗ trợ một điều phối viên bán thời gian mảng STEAM để tổ chức và hỗ trợ xây dựng một phòng thí nghiệm thực tiễn STEAM. Điều phối viên này hợp tác với tất cả các cấp lớp để phát triển những tiết học liên quan tích hợp các mục tiêu của toán học/khoa học căn bản trong Tiêu Chuẩn Khoa Học Thế Hệ Mới.